

Trong số này:

**Giải pháp đột phá và lộ trình thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp
Nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nông sản Việt Nam**

- Tổ chức lại sản xuất và thu hút đầu tư tư nhân phát triển nông nghiệp quy mô lớn
- Phát triển thị trường trong nước và quốc tế
- Tăng cường an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm

GIẢI PHÁP ĐỘT PHÁ THỰC HIỆN CƠ CẤU LẠI NÔNG NGHIỆP



Sau 4 năm thực hiện Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 10/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về 'Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng bền vững và nâng cao giá trị gia tăng', đến nay toàn ngành đã đạt những kết quả cơ bản, đang tạo được chuyển biến tích cực; góp phần quan trọng vào kết quả tăng trưởng chung của ngành và của cả nước.

Tốc độ tăng GDP đạt bình quân 2,46%/năm; giá trị sản xuất tăng 2,73%/năm. Năm 2016, mặc dù ảnh hưởng nặng nề bởi thiên tai và sự cố ô nhiễm môi trường biển nhưng GDP vẫn tăng 1,36%. Tổng kim

ngạch xuất khẩu tăng mạnh, giai đoạn 2013-2016 đạt 120,7 tỷ USD, trung bình mỗi năm tăng 1,0 tỷ USD.

Chất lượng tăng trưởng tiếp tục được cải thiện, thu nhập và đời sống của nông dân được tăng lên (thu nhập bình quân đầu người/năm ở nông thôn đã tăng từ 18,6 triệu đồng năm 2012 lên khoảng 29,2 triệu đồng năm 2016); 50% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, 15.000 hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả, khoảng 1.800 trang trại được công nhận mỗi năm.

Quán triệt đường lối, chính sách của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về tiếp tục cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng¹, trên cơ sở kết quả thực hiện từ năm 2013, Bộ Nông nghiệp và PTNT xây dựng Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2016-2020, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt với tám nhóm giải pháp chính sau:

- Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức và tạo sự thống nhất về tính tất yếu và tầm quan trọng của thực hiện cơ cấu lại nông nghiệp đến các cấp, ngành, địa phương và người dân.
- Tập trung nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tạo động lực mới cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn
- Rà soát, điều chỉnh chiến lược, quy hoạch, quy mô và cơ cấu sản xuất phù hợp với lợi thế, nhu cầu thị trường và thích ứng với biến đổi khí hậu
- Tiếp tục đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, trọng tâm là phát triển doanh nghiệp nông nghiệp, phát triển các hình

thức hợp tác, liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị, kết nối với hệ thống tiêu thụ toàn cầu;

- Tăng cường nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ giải quyết các vấn đề căn cốt trong chuỗi sản xuất, nhất là công nghệ giống, quy trình và các khâu chế biến, phân phối với cả 3 nhóm sản phẩm quốc gia, cấp tỉnh, sản phẩm địa phương;
- Đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế, phát triển thị trường
- Tiếp tục huy động các nguồn lực để phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn ngày càng hiện đại, đáp ứng yêu cầu của nền sản xuất hàng hóa quy mô lớn, hội nhập quốc tế;
- Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tăng cường đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý ngành từ trung ương đến địa phương.

LỘ TRÌNH THỰC HIỆN TÁI CƠ CẤU ĐẾN NĂM 2020 VÀ TIẾP THEO

Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2017-2020 với các mục tiêu chính sau:

- Tốc độ tăng GDP toàn ngành đạt tối thiểu 3%; tốc độ tăng năng suất lao động bình quân ngành nông nghiệp đạt trên 3,5%/năm; tỷ trọng lao động nông nghiệp có chứng chỉ đào tạo tăng lên khoảng 22%; tỷ trọng lao động nông nghiệp giảm xuống dưới 40%.
- Thu nhập của cư dân nông thôn tăng ít nhất 1,8 lần so với năm 2015, 50% số xã đạt chuẩn nông thôn mới; 15.000 hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả; khoảng 1.800 trang trại được công nhận/năm;
- Thích ứng và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường sinh thái, giảm phát thải trong sản xuất nông nghiệp; tăng tỷ lệ che phủ rừng lên 42%.

Trên cơ sở kế hoạch đó, từng cơ quan đơn vị thuộc Bộ, các địa phương phải xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cụ thể của lĩnh vực và địa phương mình. Hàng năm, Bộ sẽ xây dựng kịch bản tăng trưởng của ngành và xác định các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cho phù hợp và hiệu quả.



Để giám sát, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu đề ra trong quá trình cơ cấu lại ngành, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Bộ Tiêu chí theo dõi đánh giá thực hiện cơ cấu lại nông nghiệp đến năm 2020 (Quyết định số 678/QĐ-TTg ngày 12/5/2017). Từ nay đến năm 2020 và giai đoạn tiếp theo, Bộ sẽ phối hợp chặt chẽ với các địa phương để hướng dẫn và triển khai thực hiện Bộ Tiêu chí này để có cơ sở hơn đánh giá kết quả thực hiện trong những năm tiếp theo.

¹Nghị quyết 05/NQ-TW ngày 1/11/2016 của BCHTW khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế; Nghị quyết số 24/2016/QH14 của Quốc hội về kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết 32/2016/QH14 về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp

Bộ Tiêu chí gồm 15 tiêu chí, được tính trong phạm vi cả nước và theo các vùng, đều nhằm hướng đến đạt các mục tiêu phát triển bền vững về cả 3 trụ cột: kinh tế, xã hội và môi trường. Các tiêu chí trong Bộ Tiêu chí giám sát đánh giá được xây dựng theo nguyên tắc: (1) Bám sát các mục tiêu, định hướng và giải pháp của Đề án cơ cấu lại ngành và các tiểu ngành; (2) Đảm bảo tính so sánh theo không gian (giữa các cấp) và theo thời gian (số liệu thu thập theo năm); (3) Khả năng tổng hợp và tích hợp giữa các



cấp (địa phương - trung ương) và giữa ngành và tiểu ngành; (4) Có khả năng áp dụng trong thực tiễn ở các cấp triển khai; (5) Tiêu chí giám sát cho các địa phương có tính khả thi cao, dễ theo dõi, thu thập số liệu và kiểm chứng, phù hợp với thực tiễn đặc thù của các vùng miền; Tiêu chí đánh giá cho cấp quốc gia và cấp ngành/tiểu ngành phù hợp với thông lệ và quy định quốc tế để đảm bảo tính tương đồng và khả năng so sánh; tận dụng các kết quả điều tra của Tổng cục Thống kê và điều tra cơ bản hàng năm của Bộ.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ VÀ SỨC CẠNH TRANH CỦA NÔNG SẢN

Để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm, hướng đến nền nông nghiệp hiện đại có giá trị gia tăng cao và phát triển bền vững trong chuỗi giá trị nông sản toàn cầu, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhiều cơ chế, chính sách; đồng thời phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện đồng bộ nhiều nhóm giải pháp để cơ cấu lại ngành theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Các nhóm giải pháp chính là:

- Tổ chức lại sản xuất và thúc đẩy đầu tư tư nhân phát triển nông nghiệp quy mô lớn
- Phát triển thị trường trong nước và quốc tế

Tổ chức lại sản xuất và thúc đẩy vai trò dẫn dắt nông dân phát triển chuỗi sản xuất nông nghiệp hiện đại của doanh nghiệp

Nghị quyết 10-NQ/TW về việc phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Việc ra đời Nghị quyết thể hiện đánh giá đúng của Đảng đối với vai trò, tầm quan trọng của khu vực kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội đất nước giai đoạn tới, đặc biệt là đối với việc đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với thực hiện ba đột phá chiến lược; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ và tích cực hội nhập quốc tế. Khuyến khích tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân của Nghị quyết T.Ư 5 đang tạo ra một làn gió mới đầy hứng khởi cho cả nông dân và cộng đồng doanh nghiệp.

Đối với nông nghiệp trong bối cảnh hiện nay, việc khuyến khích và thu hút doanh nghiệp đầu tư vào phát triển nông nghiệp là rất quan trọng. Chính phủ và lãnh đạo Bộ/ngành đã xác định 'Doanh nghiệp là động lực quan trọng đóng vai trò hạt nhân phát triển nông nghiệp, nông thôn'. Vấn



Nông nghiệp công nghệ cao sẽ có gói tín dụng 100.000 tỷ đồng

đề là 'làm sao để tạo ra chuỗi giá trị, có doanh nghiệp lớn đầu tàu và gắn kết với doanh nghiệp địa phương, nông dân để đưa các sản phẩm ra chuỗi phân phối toàn cầu'.

Thực tế, hiện cả nước có 1% tổng số doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp với số vốn chiếm khoảng gần 3% tổng số vốn đầu tư của cộng đồng doanh nghiệp vào sản xuất, kinh doanh. Đây là con số nhỏ bé trong khi nông nghiệp có nhiều tiềm năng và thị trường nông thôn rộng lớn.

Nguyên nhân cơ bản của thực trạng này là (i) chính sách tích tụ đất đai, doanh nghiệp không có diện tích đủ lớn tương xứng với tiềm năng phát triển sản xuất; (ii) quy hoạch chưa ổn định cũng là rủi ro của doanh nghiệp; (iii) chính sách phát triển thị trường hỗ trợ doanh nghiệp.

Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ nêu rõ hướng đi mới của ngành nông nghiệp phải kết hợp giữa tổ chức lại sản xuất thông qua quy hoạch, đổi mới phương thức sản xuất, hợp tác sản xuất và đồng thời tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất, chế biến để tạo ra các sản phẩm có chất lượng cao. Hiện nay năng lực sản

xuất của Việt Nam khá tốt với 11 nông sản (lúa gạo, cà tra, cà phê, tôm,...) có năng suất dẫn đầu thế giới nhưng khâu chế biến và tiêu thụ còn rất yếu. Nhằm từng bước khắc phục tình trạng này, Chính phủ đã cho phép Bộ Nông nghiệp và PTNT thành lập Cục chế biến và Phát triển thị trường nông sản để tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất nông nghiệp.

Vừa qua, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ đã chủ trì Hội thảo về sửa đổi, bổ sung Nghị định chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn (Nghị định mới). Phó Thủ tướng kết luận, mục đích cần đạt được sau khi ban hành Nghị định mới, phải thu hút được làn sóng mạnh mẽ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Dự thảo Nghị định mới cần tập trung vào đề xuất cơ chế, chính sách, hỗ trợ gián tiếp là chủ yếu (môi trường đầu tư, thủ tục hành chính), trong đó ưu tiên tạo thuận lợi nhất để thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp và nông thôn như: khuyến khích bằng cả cơ chế ưu đãi (đất đai, thuế, miễn, giảm...) và chính sách hỗ trợ bằng tiền phù hợp nguyên tắc thị trường và khả năng chi ngân sách Nhà nước; cần tập trung vào đối tượng doanh nghiệp nhỏ, hỗ trợ khuyến khích thành lập doanh nghiệp, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong nông nghiệp, nông thôn. Đối với các doanh nghiệp lớn, tập trung hỗ trợ xây dựng thương hiệu quốc gia, có quy mô vùng nổi trội, thành doanh nghiệp đầu đàn. Đối tượng của chính sách là doanh nghiệp mọi thành phần kinh tế đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và các loại doanh nghiệp thuộc ngành nghề khác đầu tư vào khu vực nông thôn.

Cùng với đó tập trung ưu tiên hỗ trợ trực tiếp để doanh nghiệp nghiên cứu khoa học, mua sắm chuyển giao công nghệ để đưa vào sản xuất; hỗ trợ doanh nghiệp để phát triển khu, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao,



doanh nghiệp tham gia theo các chuỗi sản xuất - chế biến - tiêu thụ sản phẩm. Nguồn hỗ trợ không chỉ từ ngân sách Trung ương, địa phương mà còn từ các quỹ phát triển khoa học công nghệ, quỹ đổi mới công nghệ và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Tập trung cao độ thu hút đầu tư doanh nghiệp về nông nghiệp, nông thôn

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường kinh doanh tốt cho các nhà đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn
- Tập trung nguồn ngân sách Nhà nước đầu tư theo hình thức đối tác công - tư để phát triển hạ tầng kết nối nông thôn-đô thị, các trung tâm khoa học công nghệ nông nghiệp, cụm liên kết ngành nông nghiệp tại các vùng nông nghiệp trọng điểm,
- Có chính sách ưu đãi đặc biệt với doanh nghiệp đầu tư, ứng dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường...

KHUYẾN KHÍCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO



Thủ tướng và các đại biểu ấn nút khởi động dự án sản xuất nông nghiệp công nghệ cao VinEco Hà Nam. Dự án VinEco Hà Nam là khu cánh đồng mẫu lớn rộng gần 130 ha, khu nhà kính Israel công nghệ cao quy mô 5 ha và các khu vực hỗ trợ sản xuất. Dự kiến đến cuối năm 2017, VinEco Hà Nam sẽ hoàn thiện hạ tầng cơ sở, triển khai sản xuất trên toàn bộ diện tích dự án.

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã nhấn nút khởi động sản xuất nông nghiệp công nghệ cao VinEco Hà Nam và khẳng định với các doanh nghiệp: 'Chính phủ sẽ kiến tạo phát triển nông nghiệp theo hướng nền nông nghiệp hữu cơ, công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nền nông nghiệp thông minh, sản xuất theo yêu cầu thị trường, hướng vào thị trường gần 100 triệu dân của nước ta và hướng về xuất khẩu, nhất là rau, củ, quả, chăn nuôi...'. Thủ tướng nhấn mạnh: "Chúng ta khuyến khích khởi nghiệp trong nông nghiệp, áp dụng điện toán đám mây vào nông nghiệp để có một nền nông nghiệp thông minh ở Việt Nam. Bên cạnh đó là mở rộng hạn điền trong nông nghiệp, tích tụ ruộng đất mạnh mẽ hơn. Chuyển giao khoa học công nghệ mạnh mẽ vào nông nghiệp...."

²TS Nguyễn Đỗ Anh Tuấn, viện trưởng Viện Chính sách và Chiến lược phát triển NN NT (IPSARD) tại 'Diễn đàn kinh tế Việt Nam 2017, 27/6/2017

ĐƯA HTX THỰC SỰ TRỞ THÀNH NÒNG CỐT PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP BỀN VỮNG

Cách đây 15 năm, việc phát triển kinh tế tập thể mà nòng cốt là hợp tác xã (HTX) đã được xác định tại Nghị quyết số 13 của Hội nghị Trung ương 5 (khóa IX) về phát triển kinh tế tập thể. Năm 2012, Quốc hội đã sửa đổi, ban hành Luật HTX mới, là căn cứ quan trọng để phát triển lực lượng sản xuất quan trọng này.

Mới đây, Hội nghị Trung ương 5 (khóa XII) về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã xác định kinh tế tập thể là 1 trong 3 nòng cốt (cùng kinh tế Nhà nước, kinh tế tư nhân) để phát triển một nền kinh tế độc lập, tự chủ.

Nhấn mạnh vai trò, ý nghĩa của HTX trong giai đoạn này, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ yêu cầu các bộ, ngành và địa phương cần đẩy mạnh hơn tuyên truyền nội dung, quan điểm các quy định trong Luật HTX năm 2012 tới cán bộ, chính quyền và người dân. "Nhiều cán bộ không hiểu rõ về HTX kiểu mới. Bản chất của mô hình là liên kết sản xuất nhưng dựa trên nền tảng là kinh tế hộ gia đình, làm gia tăng giá trị kinh tế hộ gia đình chứ không triệt tiêu vai trò của kinh tế hộ", Phó Thủ tướng nói và đề nghị gắn tuyên truyền về HTX kiểu mới với hoạt động xây dựng nông thôn mới.

Chính phủ yêu cầu Bộ Nông nghiệp và PTNT đẩy nhanh tiến độ xây dựng các chính sách khuyến khích hợp tác, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, xây dựng nghị định của Chính phủ về hỗ trợ các ngành nghề ở nông thôn, nghị định giảm thiểu tổn thất sau thu hoạch.

Nhấn mạnh đổi mới và nâng cao năng lực hoạt động của



Hợp tác xã đóng vai trò quan trọng trong việc hướng dẫn nông dân cải tiến quy trình canh tác.

HTX là yêu cầu tất yếu, có tính "sống còn" của tổ chức lại sản xuất hàng hóa. Theo Quyết định số 352/QĐ-TTg (22/3/2017) về thành lập Ban chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã do Phó thủ tướng Vương Đình Huệ làm trưởng ban nhằm nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ về các chủ trương, chính sách và giải pháp chiến lược nhằm đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. Quốc hội cũng ra Nghị quyết yêu cầu tới năm 2020 cả nước phải có 15.000 HTX kiểu mới hoạt động hiệu quả. Việc Chính phủ sơ kết lại 5 năm thực hiện Luật HTX năm 2012 nhằm có giải pháp để đưa kinh tế tập thể, HTX phát triển ngang tầm với các loại hình kinh tế khác, đóng góp quan trọng vào tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và cả việc phát triển HTX trong các lĩnh vực giao thông vận tải, công thương,...

Theo ông Lê Minh Hoan cho rằng, với quy mô sản xuất hộ riêng lẻ, người nông dân không có độ "sẵn lòng" để thay đổi, không có động lực để thay đổi - từ cải tiến quy trình canh tác, thay đổi giống, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ. Chỉ với quy mô hợp tác xã mới khắc phục được những tồn tại, hạn chế của cách thức sản xuất lạc hậu bấy lâu nay. Hợp tác xã sẽ là nhân tố giúp cho sản xuất nông nghiệp bền vững hơn, thích nghi với yêu cầu của thị trường.



Bí thư Tỉnh ủy Đồng Tháp, ông Lê Minh Hoan



Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng

Phát biểu tại Hội nghị Bộ trưởng Hợp tác xã khu vực châu Á - Thái Bình Dương lần thứ 10, ngày 19/4/2017, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng cho biết, tính đến năm 2016, Việt Nam có 19.216 hợp tác xã (HTX), trong đó có 40 liên hiệp HTX, thu hút trên 6 triệu thành viên, tham gia hầu hết vào các lĩnh vực kinh tế. Năm 2016, ước tính đóng góp của HTX khoảng hơn 4% GDP.

Theo Bộ trưởng 'HTX kiểu mới là khâu đột phá, giải quyết căn bản những tồn tại, yếu kém của khu vực HTX, với nhiều hình thức đa dạng, mạnh về cả chất và lượng trên mọi ngành, lĩnh vực và vùng miền cả nước'.

Thời gian tới, Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng cho rằng, cần tập trung ưu tiên hỗ trợ phát triển HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, góp phần hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ các mặt hàng nông sản chủ lực, có quy mô lớn, có sức lan tỏa, bảo đảm hài hòa lợi ích các chủ thể tham gia. Ưu tiên phát triển HTX gắn với chuỗi giá trị sản phẩm hàng hóa quy mô lớn, HTX sản xuất, tiêu thụ sản phẩm cho thành viên, HTX dịch vụ công, duy trì và phát triển mới HTX nông nghiệp ở các vùng nguyên liệu, cánh đồng mẫu lớn gắn kết thực hiện các chương trình, dự án của địa phương, góp phần tích cực vào quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế, xây dựng nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo và tái cơ cấu nền nông nghiệp, an sinh xã hội bền vững. Thúc đẩy kinh tế hộ, kinh tế trang trại thành viên phát triển; Tăng cường

thực hiện sự liên kết hợp tác giữa kinh tế hộ thông qua kinh tế tập thể, giữa kinh tế tập thể với các thành phần kinh tế khác...

Để đạt được các mục tiêu, định hướng đã đề ra, Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng đưa ra các giải pháp chủ yếu như tiếp tục tập trung tuyên truyền nâng cao nhận thức về pháp luật HTX, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và chuyên môn nghiệp vụ cho HTX và các thành viên HTX; Tổ chức triển khai thực hiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển HTX; Kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể từ Trung ương đến địa phương. Đồng thời, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước các cấp về kinh tế hợp tác; Chỉ đạo xây dựng mô hình HTX điểm và tổng kết mô hình; Nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX; Phát triển hợp tác quốc tế về kinh tế hợp tác.

PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG TIÊU THỤ NÔNG SẢN: VAI TRÒ MỚI CỦA AGRO TRADE VIETNAM



Bộ Nông nghiệp & PTNT chính thức ra mắt Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản với mục tiêu phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương, các hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp... để tổ chức tốt hơn nữa khâu sản xuất và thị trường nhằm khai thác triệt để thị trường cả nội địa và xuất khẩu.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Chế biến và Phát triển thị trường Nông sản được quy định theo Quyết định số 1348/QĐ-BNN-TCCB ngày 11/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT.

Nhiệm vụ quan trọng của Cục Chế biến và PTTTNS là xây dựng chiến lược về thị trường nông sản trong nước và quốc tế, xây dựng cơ sở dữ liệu, thương mại điện tử phục vụ xúc tiến thương mại, quảng bá các sản phẩm nông nghiệp Việt Nam. Bên cạnh đó, cơ quan này cũng sẽ phối hợp với Học viện Nông nghiệp Việt Nam xây dựng Đề án khởi nghiệp trong nông nghiệp và Đề án phát triển Nông nghiệp hữu cơ giai đoạn từ năm 2018 đến năm 2025.

Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường cho rằng, đối với Việt Nam, nông nghiệp giữ vai trò quan trọng trong nền kinh tế và ổn định xã hội. Qua 30 năm đổi mới, chúng ta đã chuyển nền nông nghiệp từ thiếu ăn sang đáp ứng đủ nhu cầu lương thực và xuất khẩu. Năm 2016, tổng giá trị xuất khẩu nông lâm thủy sản đạt 32 tỷ USD, trong đó 10 nhóm ngành hàng xuất khẩu đạt trên 1 tỷ USD.

Tuy nhiên, chúng ta đang đứng trước 3 thách thức: nền sản xuất vẫn chủ yếu nhỏ lẻ, với trên 10 triệu hộ nông dân, nên năng suất lao động thấp so với khu vực thế giới. Thách thức về biến đổi khí hậu khi Việt Nam là một trong 5 năm nước ảnh hưởng nặng nề nhất của biến đổi khí hậu, nhất là lĩnh vực nông nghiệp. Về hội nhập, bên cạnh nhiều thị trường, triển vọng, thì thách thức cũng rất lớn. Trước tình hình đó, theo Bộ trưởng, cần tái cơ cấu ngành theo hướng tập trung, bền vững, theo chuỗi giá trị sâu, thích ứng với biến đổi khí hậu, ứng dụng công nghệ cao. Ngành cần tổ chức chế biến nông sản, tổ chức thị trường, tổ chức thương mại. "Hiện nay, khâu chế biến, thị trường chúng ta còn yếu, chuỗi giá trị chế biến còn tách rời sản xuất với thị trường, đây cũng là nguyên nhân xảy ra việc giải cứu hết nông sản này đến nông sản khác", Bộ trưởng cho biết.

Tăng cường an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm

Quốc hội ban hành Nghị quyết 43/2017/QH14 ngày 19/6/2017 về việc đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm giai đoạn 2016 - 2020. Quốc hội khẳng định nguyên nhân các hạn chế, yếu kém trong lĩnh vực này "do yếu tố chủ quan là chủ yếu, trước hết thuộc về sự buông lỏng quản lý của chính quyền các cấp, sự nhận thức yếu kém và cố tình vi phạm của một số tổ chức, cá nhân sản xuất và kinh doanh nông sản,

thực phẩm. Trách nhiệm chính thuộc các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, nhất là ở cấp chính quyền địa phương, các doanh nghiệp, người sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm có vi phạm và một phần trách nhiệm thuộc về người tiêu dùng".

Nghị quyết của Quốc hội nêu rõ: để khắc phục những tồn tại, yếu kém, đẩy mạnh thực hiện chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm trong giai đoạn 2016-2020,



giao Chính phủ khẩn trương rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến an toàn thực phẩm để sớm trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung. Đến hết năm 2020 cơ bản hoàn thành các quy chuẩn kỹ thuật chính về an toàn thực phẩm cho các nhóm đối tượng và phù hợp với chuẩn mực quốc tế; đến hết năm 2018, kiện toàn cơ bản xong bộ máy quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm các cấp theo hướng tập trung đầu mối, rõ trách nhiệm.

Đẩy mạnh quản lý an toàn thực phẩm sang kiểm soát theo quá trình sản xuất, dựa trên phân tích nguy cơ gây ô nhiễm thực phẩm; tăng cường hoạt động truy xuất

nguồn gốc thực phẩm; chỉ đạo các địa phương phát triển, nhân rộng chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn và kiểm soát chặt chẽ an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm nông, lâm, thủy sản trước khi đưa ra thị trường tiêu thụ; tăng cường năng lực hoạt động của hệ thống giám sát, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm; kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm; tăng các biện pháp, chế tài xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe người tiêu dùng; tiếp tục thực hiện thí điểm thanh tra chuyên ngành về an toàn thực phẩm, đánh giá tổng kết và mở rộng mô hình khi có kết quả tích cực...

Quốc hội cũng yêu cầu Chính phủ có chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo chuỗi khép kín, áp dụng chương trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt, hệ thống kiểm soát chất lượng tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Phát triển sản xuất nông nghiệp công nghệ cao và sản xuất hàng hóa quy mô lớn gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ, bảo đảm an toàn thực phẩm, có lộ trình giảm tỷ trọng sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, kém chất lượng.

BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU: ĐỊNH GIÁ TỔN THẤT ĐỐI VỚI NÔNG NGHIỆP NHÌN TỪ VẤN ĐỀ BẢO HIỂM NÔNG NGHIỆP

Theo định nghĩa, 'tổn thất và thiệt hại' là những tác động của biến đổi khí hậu (BĐKH) mà con người không thể đối phó với hoặc thích ứng³. Năm 2013, Cơ chế quốc tế Warsaw về tổn thất và thiệt hại được thành lập và sau đó là điều 8 thuộc Hiệp định Paris về BĐKH.

Đối với Việt Nam, hàng năm phải thường xuyên đối mặt, chịu tác động của nhiều loại thiên tai. Trong 10 năm qua, trung bình mỗi năm, thiên tai làm chết và mất tích trên 300 người, thiệt hại về kinh tế từ 1 - 1,5% GDP. Tuy nhiên, việc tính toán về tổn thất, thiệt hại gắn với biến đổi khí hậu, đặc biệt trong nông nghiệp vẫn chưa có phương pháp cụ thể.

Tại hội thảo 'Tham vấn kỹ thuật định giá tổn thất do BĐKH', Thứ trưởng Hoàng Văn Thắng cho rằng, Việt Nam cần có những phương pháp, công cụ đánh giá, xác định những tác động bất lợi của BĐKH ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội, thiệt hại kinh tế, phi kinh tế, di dân tái định cư, các tổn thất vĩnh viễn, phục hồi, mạng lưới an sinh xã hội, đền bù thiệt hại..



Hội thảo 'Tham vấn kỹ thuật định giá tổn thất do biến đổi khí hậu', 6-7/6/2017 tại Hà Nội

Theo bà Akiko Fujii, Phó Giám đốc Quốc gia Chương trình Phát triển Liên hợp quốc tại Việt Nam nhấn mạnh, cụm từ tổn thất, thiệt hại thường được dùng ở Việt Nam để nói đến chi phí kinh tế trong quá khứ, hiện tại. Nhưng kinh nghiệm thành công trên thế giới cho thấy những nước như Việt Nam cần tính đến tổn thất và thiệt hại do tác động của BĐKH cả trong tương lai. Đợt hạn hán nghiêm trọng do El-Nino năm 2015-2016 đã cướp đi sinh kế của hàng triệu nông dân Việt Nam và ảnh hưởng đến nền kinh tế của đất nước. Nếu không có cơ chế ứng phó với những hiện tượng khí hậu bất thường trong tương lai, những thành tựu phát triển kinh tế và xã hội của Việt Nam sẽ nhanh chóng bị hủy hoại". Bà Akiko Fujii khuyến cáo, Việt Nam cần thành lập nhóm làm việc liên bộ để phối hợp công tác thu thập dữ liệu, phân tích rủi ro khí hậu nhằm đưa ra hành động hiệu quả, thích ứng với BĐKH.



³Warner and van der Geest, 2013

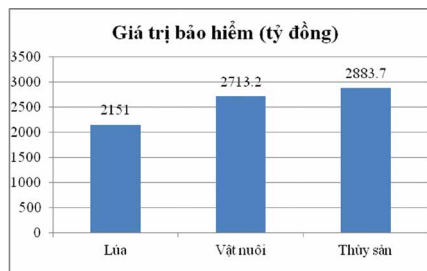
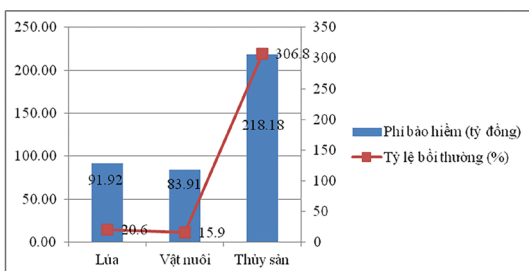
Tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu trong nông nghiệp – nhìn từ phía bảo hiểm nông nghiệp

Thời tiết khắc nghiệt gây ra nhiều thiệt hại khó lường, khiến cho các công ty bảo hiểm phải tốn rất nhiều để chi trả cho những thiệt hại do biến đổi khí hậu gây ra, bảo hiểm Việt Nam cũng không phải ngoại lệ. Theo một báo cáo mới của Liên minh bảo hiểm ClimateWise (Anh), khả năng quản lý rủi ro của ngành bảo hiểm toàn cầu đang bị đe dọa bởi biến đổi khí hậu.

Chia sẻ tại hội thảo 'Tham vấn kỹ thuật định giá tổn thất do BĐKH', công ty bảo hiểm InsuResilience Climate Risk Insurance Initiative đã đưa nhiều kinh nghiệm, kết quả thực hiện ở nhiều nước và cũng là gợi ý tốt cho bảo hiểm ở Việt Nam.

Nông nghiệp là lĩnh vực luôn có độ rủi ro thiên tai, dịch bệnh cao. Bảo hiểm nông nghiệp Việt Nam mặc dù đã được triển khai khá đồng bộ và quyết liệt, các cơ chế chính sách đã ban hành thực hiện khá đầy đủ, tạo điều kiện cơ sở để các doanh nghiệp bảo hiểm tổ chức triển khai thực hiện nhưng bảo hiểm nông nghiệp (BHNN) Việt Nam đã bộc lộ không ít những khó khăn, hạn chế. Quyết định số 315/2011/QĐ-TTg (01/03/2011) về chương trình thí điểm quốc gia về BHNN giai đoạn 2011-2013 (NAIPP) nhằm: Hỗ trợ cho người nông dân chủ động khắc phục và bù đắp thiệt hại tài chính do hậu quả của thiên tai, dịch

Những kết quả chính từ QĐ 315 (2011-2013)⁴



Thực hiện NAIPP cho thấy đây là một công cụ hiệu quả trong hỗ trợ tài chính và sản xuất hộ nông dân, giúp họ có một cuộc sống tốt hơn. NAIPP đã liên tục được cải tiến sản phẩm để phù hợp với điều kiện thực tiễn và có sự tham gia của các doanh nghiệp bảo hiểm, song kết còn hạn chế. Cần thúc đẩy thị trường BHNN với sự tham gia của doanh nghiệp, BHNN từ hợp tác đối tác công tư... thông qua hỗ trợ từ Nhà nước và cần hoàn thiện bộ công cụ 'định giá tổn thất' để sản phẩm BHNN đáp ứng được mong đợi của người dân.

Được biết, Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Tài chính đã có văn bản kiến nghị đến Thủ tướng Chính phủ tiếp



Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt (Bảo hiểm Bảo Việt), với vai trò là một trong ba đơn vị được lựa chọn giao triển khai thí điểm Bảo hiểm nông nghiệp theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Tháng 2/2017, Bảo hiểm Bảo Việt và Công ty TNHH Bảo hiểm Bảo Việt Tokio Marine (BVTM) đã chính thức ký kết Thỏa thuận hợp tác triển khai Bảo hiểm nông nghiệp tại Việt Nam.

bệnh gây ra, góp phần bảo đảm ổn định an sinh xã hội nông thôn, thúc đẩy hoạt động sản xuất nông nghiệp. Đối tượng hưởng lợi chính là nông dân, tổ HTX với hỗ trợ phí bảo hiểm mức 100% đối với hộ nghèo; 60% đối với hộ cận nghèo và 12% đối với các tổ chức tại địa bàn 20 tỉnh, thành phố trên cả nước, tập trung vào cây lúa; vật nuôi (trâu, bò, lợn, gia cầm) và thủy sản (cá tra, cá ba sa, tôm sú, tôm thẻ chân trắng).

tục thực hiện thí điểm bảo hiểm nông nghiệp giai đoạn 2016-2018.

Trong khuôn khổ Diễn đàn kinh tế thế giới Davos 2017, Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường đã có cuộc gặp với lãnh đạo cao cấp của Tập đoàn tái bảo hiểm Swiss

Re của Thụy Sĩ, hai bên đã chia sẻ kinh nghiệm của tập đoàn trong quá trình thí điểm bảo hiểm nông nghiệp tại Việt Nam trong giai đoạn 2013-2017, đồng thời bàn thảo về các bước đi sắp tới để chuẩn bị cho việc thiết kế khung pháp lý, chính sách, thể chế phù hợp; đồng thời nhanh chóng triển khai các mô hình bảo hiểm cho 10 ngành hàng nông lâm thủy sản chủ lực với sự tham gia đồng bộ của các công ty bảo hiểm trong và ngoài nước, các công ty sản xuất và kinh doanh nông nghiệp, các tổ chức tín dụng trong sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý Nhà nước.



⁴Trung tâm Tư vấn Chính sách Nông nghiệp(CAP), Viện Chính sách và Chiến lược Phát triển Nông nghiệp Nông thôn (IPSARD)

Giấy phép xuất bản số: 32/GP-XBBT, ngày 19/07/2010, Cục Báo chí - Bộ Thông tin và Truyền thông

Hợp tác xuất bản: Công ty Cổ phần truyền thông và xây dựng Danko

Ý kiến đóng góp xin gửi về: Văn phòng ISG, Phòng 102-104, Nhà B4, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Số 2, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội

Tel: 04 37711 736 ❖ Email: isgmard@mard.gov.vn ❖ Website: www.isgmard.org.vn